

HOSE

29/09/2015

 VNINDEX 561.19 **-3.69** **-0.65%**

KLGD 93,139,990 CP

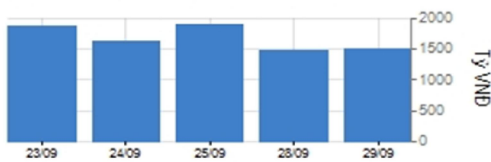
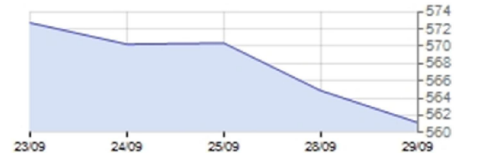
GTGD 1,489.50 Tỷ

GTR NDTNN - 85.31 Tỷ

CP Tăng giá 67 CP

CP Giảm giá 126 CP

CP Đứng giá 111 CP



Tâm điểm

- ▶ Hồi phục cuối phiên giúp chỉ số giữ vững mốc 560
- ▶ Khối ngoại tiếp tục bán ròng trên HOSE hơn 85 tỷ đồng
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX

29/9/2015

 HNXINDEX 77.94 **-0.21** **-0.27%**

KLGD 38,459,170 CP

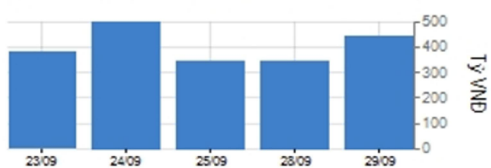
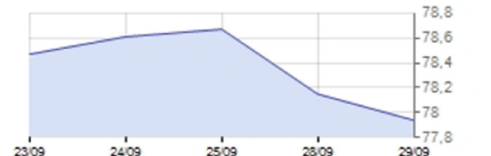
GTGD 439.38 Tỷ

GTR NDTNN - Tỷ

CP Tăng giá 75 CP

CP Giảm giá 107 CP

CP Đứng giá 197 CP



Thị trường / Ngành

Vốn hóa (tỷ)

P/E

P/B

ROE

ROA

Theo thị trường

Thị trường	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	967,531	10.5	1.9	16.4%	7.1%
HNX	134,904	9.3	1.7	11.7%	4.4%
Toàn bộ thị trường	1,102,435	10.8	1.9	16.1%	6.9%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,001	9.2	1.0	9.4%	5.5%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	33,798	6.6	1.4	17.3%	10.3%
Thép và sản phẩm thép	34,466	8.7	1.4	20.5%	10.4%
Khai khoáng	22,533	89.2	4.1	-2.9%	-2.3%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,474	8.6	1.7	20.4%	10.6%
Xây dựng	36,188	9.9	1.1	11.5%	3.9%
Máy công nghiệp	8,251	6.8	1.1	16.6%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	17,810	11.3	1.6	11.5%	8.2%
Lốp xe	6,907	8.9	2.3	23.8%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	35,420	19.5	1.8	11.4%	5.8%
Thực phẩm	76,973	9.1	1.9	15.1%	8.4%
Dược phẩm	13,290	10.0	2.1	20.1%	13.9%
Phần mềm	18,008	10.3	1.8	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	26,503	6.0	1.4	23.7%	11.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	94,006	6.8	2.1	33.0%	23.1%
Bảo hiểm nhân thọ	31,642	23.3	2.5	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	24,163	13.3	1.5	10.7%	6.5%
Ngân hàng	346,369	14.3	1.8	11.5%	0.8%
Bất động sản	155,125	16.3	1.8	9.7%	3.2%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	23,275	5.5	0.9	18.3%	7.8%

VN30 & HNX30 INDEX

 VN30 578.98 **-3.44** **-0.59%**

 HNX30 143.23 **-1.64** **-1.13%**

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Nhận định:

- Áp lực bán tiếp tục gia tăng khiến chỉ số tiếp tục sụt giảm. Tuy nhiên chỉ số có sự hồi phục vào cuối phiên nhờ lực cầu bắt đáy.
- Các cổ phiếu vốn hóa lớn hầu hết đều sụt giảm, đặc biệt VNM giảm 2000đ, GAS giảm 600đ...
- Thanh khoản có sự gia tăng nhưng vẫn khá thận trọng do lo ngại về sức ép từ tỷ giá và thông tin từ TPP
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh trên HOSE với hơn 85 tỷ đồng.

Xu hướng:

- Các chỉ số khó có khả năng duy trì được đà tăng khi thiếu các thông tin hỗ trợ. Vn-Index đã sụt giảm khá mạnh, tuy nhiên nhờ lực cầu bắt đáy gia tăng khiến chỉ số hồi phục cuối phiên và giữ vững mốc 560. Nếu mốc này dễ dàng bị phá vỡ, khả năng sụt giảm mạnh về mốc 530-535 .

- HNX-Index:

+Hỗ trợ: 76

+Kháng cự 80

Chiến lược đầu tư:

- Nhà đầu tư có thể xem xét tích lũy các cổ phiếu cơ bản tốt có kết quả kinh doanh tốt trong quý 3
- Giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu áp lực bán gia tăng mạnh

Các cổ phiếu quan tâm:

- Cổ phiếu ngành đường như LSS: do giá đường thế giới đang phục hồi và triển vọng ngành đường gia tăng nhờ chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong thời gian tới
- Cổ phiếu ngành thủy sản, dệt may như HVG, TCM

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

Tổng CTCP Bảo hiểm Quân đội: Doanh thu 8 tháng tăng gần 60% so với cùng kỳ

Theo thông tin từ Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội (MIC), kết thúc tháng 8/2015, tổng doanh thu của MIC đạt hơn 1.060 tỷ đồng - tăng trưởng 59,8% so với cùng kỳ năm 2014 và bằng 69,3% kế hoạch năm. Trong đó, thu phí bảo hiểm gốc đạt 70,9% kế hoạch năm, doanh thu đầu tư đạt 61% kế hoạch, doanh thu tái bảo hiểm đạt 52% kế hoạch. Đạt kế hoạch doanh thu cao nhất là mảng bảo hiểm hàng hải với tỷ lệ 91% - tăng trưởng 138%. Bên cạnh đó, bảo hiểm xe cơ giới cũng đạt 69% kế hoạch - tăng trưởng 45%; bảo hiểm tài sản kỹ thuật đạt 67% kế hoạch, tăng trưởng 50% và bảo hiểm con người đạt 38% kế hoạch, tăng trưởng 50%.

Điện lực Vinacomin ước đạt 2.800 tỷ đồng doanh thu quý 3

Trong quý III năm 2015, sản lượng điện sản xuất của Tổng Công ty đạt gần 2 tỷ kWh. Tính từ đầu năm đến nay, tổng sản lượng điện của Tổng Công ty đã đạt gần 6,5 tỷ kWh, bằng 75,4% kế hoạch năm và bằng 102% cùng kỳ năm ngoái. Doanh thu sản xuất điện quý III của Vinacomin Power đạt 2.797 tỷ đồng, lũy kế từ đầu năm đến nay đạt 8.685 tỷ đồng, bằng 75,7% kế hoạch được giao và bằng 102% cùng kỳ năm ngoái.

Vĩ mô trong nước

GDP 9 tháng của cả nước ước đạt 6,5%

Thông tin từ Tổng cục Thống kê cho biết, tổng sản phẩm trong nước (GDP) 9 tháng năm 2015 ước tính tăng 6,5% so với cùng kỳ năm 2014, trong đó quý I tăng 6,12%; quý II tăng 6,47%; quý III tăng 6,81%. Trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,08%, đóng góp 0,36 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,57%, đóng góp 3,12 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 6,17%, đóng góp 2,38 điểm phần trăm. Về cơ cấu nền kinh tế 9 tháng năm nay, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 16,30%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 33,09%; khu vực dịch vụ chiếm 40,52%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 10,09%.

Vĩ mô thế giới

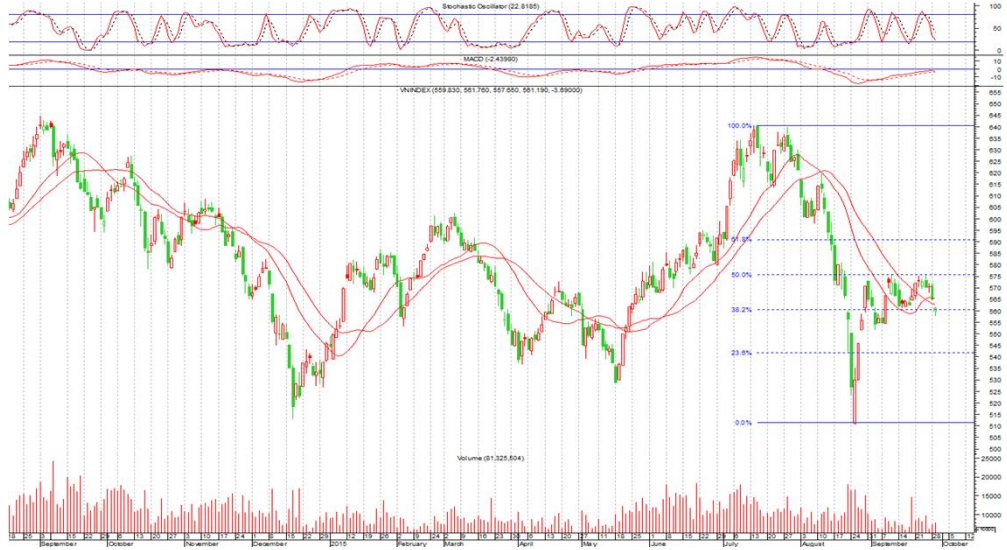
Lo ngại Trung Quốc, chứng khoán châu Á thấp nhất 3 năm

Các thị trường chịu ảnh hưởng lớn từ kinh tế Trung Quốc. Nền kinh tế lớn thứ hai thế giới đang tiếp tục suy giảm bất chấp những nỗ lực kích thích của Chính phủ, đồng thời xuất hiện nhiều bong bóng tài sản có nguy cơ vỡ tung bất cứ lúc nào. Thêm vào đó, khả năng Fed nâng lãi suất trong những tháng còn lại của năm 2015 gây áp lực lớn lên các nền kinh tế mới nổi. 10h sáng nay (29/9) theo giờ Tokyo, chỉ số Topix mất 3,3%, hướng đến phiên đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 22/1. Chỉ số S&P/ASX 200 của TTCK Australia giảm 2,5%. Chỉ số MSCI châu Á Thái Bình Dương tiếp tục giảm điểm, hướng tới quý tồi tệ nhất kể từ năm 2011.

HOSE 29/09/2015 VNINDEX 561.19 -3.69 -0.65% 93,139,990 CP 1,489.50 bil VND

Khả năng chỉ số sẽ hồi phục trở lại

- Vn-Index giảm 3.69 điểm xuống mức 561.19 (-0.65%), Mẫu hình Exhaustion Gap hình thành tại vùng hỗ trợ 560 cho thấy khả năng có thể phục hồi của chỉ số Vn-Index trong phiên tới
 - Stochastic Oscillator giảm mạnh từ 34 xuống 22
 - MACD tiếp tục giảm nhẹ
 - Chỉ số rơi xuống ngưỡng Fibonacci 38.2% quanh mốc 560 và đã hồi phục trở lại. Khả năng chỉ số sẽ hồi phục và tiếp tục Sideway trong biên độ hẹp.



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	0 (0.0%)	5,889,770
SSI	-0.3 (-1.3%)	4,404,540
HQC	0 (0.0%)	3,300,210
DLG	-0.1 (-1.5%)	3,200,660
CTG	-0.3 (-1.5%)	2,922,080

HOSE Top 5 theo % tăng

KTB	0.1 (7.7%)	119,180
HU1	0.5 (6.9%)	28,000
STG	1.6 (6.9%)	420
HU3	0.5 (6.8%)	50
SVT	1.5 (6.7%)	1,850

HOSE Top 5 theo % giảm

PTK	-0.1 (-8.3%)	4,830
VLF	-0.1 (-8.3%)	9,620
VNH	-0.1 (-8.3%)	9,510
GTT	-0.1 (-7.1%)	26,240
KAC	-0.6 (-6.9%)	10

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

PVD	7.9 tỷ	230,180
NT2	5.5 tỷ	225,160
DPM	4.2 tỷ	135,360
BID	3.9 tỷ	168,220
HBC	3.2 tỷ	190,700

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

KDC	-26.9 tỷ	- 1,082,040
SSI	-22.7 tỷ	- 965,330
HPG	-14.3 tỷ	- 479,210
HAG	-14.1 tỷ	- 966,620
CTG	-11.2 tỷ	- 571,900

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-3,585,190	- 85.31

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Mặc dù áp lực bán không mạnh nhưng dòng tiền còn e ngại khiến giao dịch trầm lắng, chênh lệch cung cầu làm thị trường giảm điểm
- ▶ Thanh khoản thấp do tình trạng mua thấp, bán cao. Tổng khối lượng giao dịch toàn sàn đạt 93.139.990 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 1.489,5 tỷ đồng.
- ▶ Các cổ phiếu trụ cột mất điểm khiến cho thị trường thiếu lực đẩy: VNM giảm mạnh 2.000 đồng, GAS giảm 600 đồng, MSN giảm 500 đồng, VIC giảm 400 đồng
- ▶ Nhóm cổ phiếu ngân hàng tăng giảm không đều: EIB tăng nhẹ 100 đồng; BID, MBB và STB đứng giá; CTG giảm 300 đồng, VCB giảm 200 đồng.
- ▶ Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 85 tỷ đồng, bán nhiều PVD 7,9 tỷ, NT2 5,5 tỷ, PM 4,2 tỷ, BID 3,9 tỷ... Mua ròng PTK, VLF, VNH, GTT, KAC.

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	42.8	114,062.87	20.7	2.5	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	45.7	86,573.99	6.8	2.1	34.1%	24.3%
BID	3,418.7	23.5	80,339.81	12.3	2.1	16.2%	0.8%
VIC	1,846.1	41.6	76,796.70	38.7	2.5	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	19.7	73,351.07	13.0	1.4	10.4%	0.9%
MSN	746.7	73.5	54,883.76	30.7	2.1	9.2%	3.2%
BVH	680.5	46.5	31,641.92	23.3	2.5	10.8%	2.8%
HPG	732.9	30.1	22,060.82	6.8	1.7	26.4%	14.6%
HNG	708.1	28.4	20,111.29	20.0	2.2	11.6%	5.0%
STB	1,142.5	16.3	18,622.94	8.8	1.0	11.6%	1.1%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	34.2	11,903.32	5.9	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	19.7	73,351.07	13.0	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	23.5	11,046.35	15.1	1.8	NA	TH.DOI
FPT	397.4	44.5	17,686.49	10.2	1.8	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	23.5	80,339.81	12.3	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	45.7	86,573.99	6.8	2.1	NA	TH.DOI

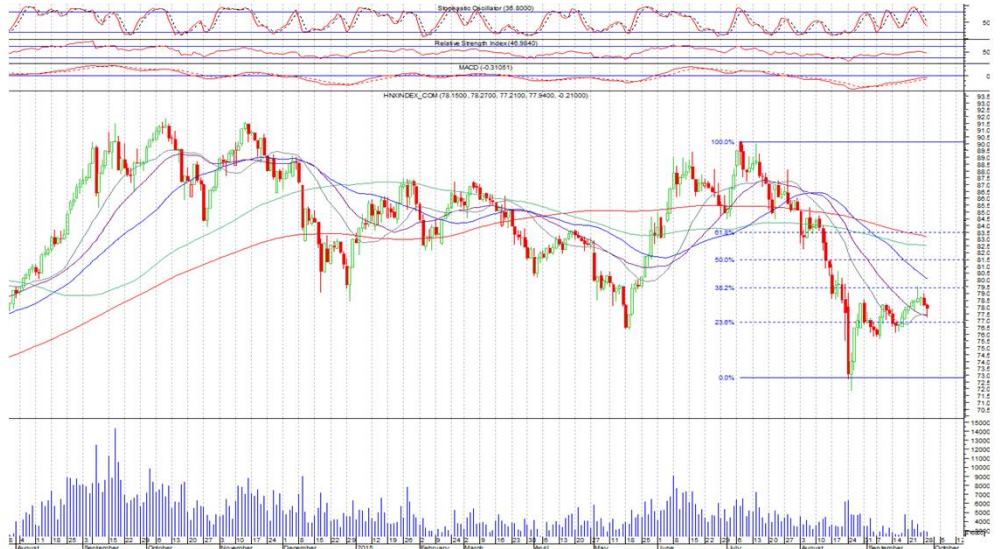
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	PVD	42,024,053	0.37%	308,350	10.52	78,170	2.67	-	-	-	-
2	NT2	89,827,073	0.16%	225,160	5.52	-	-	-	-	-	-
3	DPM	85,394,715	0.27%	145,300	4.52	9,940	0.31	-	-	-	-
4	BID	879,000,008	0.02%	218,290	5.10	50,070	1.17	-	-	-	-
5	HBC	2,780,905	0.45%	190,700	3.23	-	-	-	-	-	-
6	DXG	26,521,425	0.26%	155,340	2.72	4,700	0.08	-	-	-	-
7	KBC	93,325,484	0.29%	183,980	2.29	-	-	-	-	-	-
8	DGW	8,101,607	0.15%	28,100	1.29	-	-	-	-	-	-
9	C32	3,047,320	21.79%	34,230	1.08	-	-	-	-	-	-
10	NCT	10,343,567	9.47%	8,250	1.04	-	-	-	-	-	-
11	SKG	1,027,289	44.72%	17,710	1.42	4,950	0.40	-	-	-	-
12	E1VFN30	16,555,800	56.09%	100,000	0.92	-	-	-	-	-	-
13	BSI	40,822,174	1.81%	80,390	0.75	-	-	-	-	-	-
14	PET	22,971,472	21.85%	30,000	0.47	-	-	-	-	-	-
15	SVC	5,395,370	27.41%	20,340	0.42	-	-	-	-	-	-
16	PAC	7,792,390	23.85%	13,160	0.37	-	-	-	-	-	-
17	LIX	6,457,222	19.11%	6,000	0.28	-	-	-	-	-	-
18	VHC	17,449,079	30.12%	5,700	0.21	-	-	-	-	-	-
19	ITA	275,777,898	16.11%	43,220	0.22	5,440	0.03	-	-	-	-
20	TMT	13,318,716	5.81%	4,300	0.18	50	0.00	-	-	-	-
21	BVH	165,198,076	24.72%	5,560	0.26	2,000	0.09	-	-	-	-
22	TYA	877,955	33.26%	16,240	0.15	-	-	-	-	-	-
23	AMD	14,691,350	0.03%	12,000	0.15	-	-	-	-	-	-
24	FLC	194,938,740	12.21%	31,640	0.20	10,000	0.06	-	-	-	-
25	APC	4,015,951	15.59%	7,260	0.13	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	KDC	58,204,976	26.32%	22,200	0.55	104,240	2.58	-	-	#####	24.90
2	SSI	219,920,257	48.54%	100,000	2.33	#####	24.99	-	-	-	-
3	HPG	69,057,258	39.58%	100	0.00	479,310	14.34	-	-	-	-
4	HAG	196,087,030	17.76%	36,140	0.53	#####	14.63	-	-	-	-
5	CTG	18,437,737	29.50%	-	-	571,900	11.24	-	-	-	-
6	GAS	887,122,740	2.19%	3,580	0.16	216,000	9.86	-	-	-	-
7	CII	22,402,615	35.02%	-	-	359,100	8.20	-	-	-	-
8	HSG	4,859,720	44.18%	61,390	2.49	110,000	4.45	300,000	12.00	400,000	16.00
9	PVT	86,209,800	15.31%	-	-	232,000	2.37	-	-	-	-
10	CTD	82,991	48.81%	51,760	5.02	75,100	7.29	-	-	-	-
11	FCN	2	31.93%	-	-	100,000	2.01	-	-	-	-
12	TTP	7,212,290	0.92%	780	0.04	16,140	0.86	-	-	-	-
13	VIC	269,162,979	14.42%	60,040	2.50	78,450	3.27	-	-	-	-
14	DQC	8,515,987	21.93%	-	-	9,320	0.58	-	-	-	-
15	MSN	98,984,850	34.87%	14,180	1.04	20,500	1.50	-	-	-	-
16	GMD	-	32.48%	-	-	11,390	0.39	-	-	-	-
17	BCG	17,154,020	6.85%	-	-	20,000	0.38	-	-	-	-
18	STB	262,279,699	8.89%	28,660	0.47	44,540	0.73	-	-	-	-
19	VSC	-	49.01%	-	-	3,700	0.22	-	-	-	-
20	BIC	4,857,344	15.13%	2,000	0.05	10,000	0.23	-	-	-	-
21	SAM	61,368,628	14.95%	-	-	20,170	0.16	-	-	-	-
22	SJS	37,682,388	11.32%	-	-	7,500	0.15	-	-	-	-
23	HT1	125,073,937	9.67%	6,750	0.15	11,650	0.26	-	-	-	-
24	TBC	30,802,196	0.49%	880	0.02	5,000	0.13	-	-	-	-
25	FCM	19,407,245	1.67%	-	-	16,000	0.10	-	-	-	-

HNX 29/09/2015 HNX-Index 77.94 -0.21 -0.27% 38,459,170 CP 439.38 bil. VND

Thị trường vẫn tiếp tục xu hướng Sideway

- Chỉ số HNX-Index giảm 0.21 điểm đạt 77.94 (-0.27%), mẫu hình nền Hangging Man hình thành, thanh khoản vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp
 - Đường Stochastic Oscillator giảm mạnh từ 48 xuống 36
 - MACD tiếp tục đi ngang
 - Thanh khoản vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp, chỉ số hôm nay sụt giảm thấp nhất kể MA20 tuy nhiên bắt tăng trở lại vào cuối phiên. Thị trường vẫn tiếp tục xu hướng Sideway trong thời gian tới



HNX Top 5 theo KLGD

VND	-0.2 (-1.6%)	2,807,240
KLF	-0.1 (-2.3%)	2,235,150
VCG	-0.1 (-0.9%)	1,559,000
VIX	0.2 (2.5%)	1,519,000
CEO	0 (0.0%)	1,450,150

HNX Top 5 theo % tăng

CSC	1.7 (10.0%)	500
HGM	3.2 (10.0%)	100
SJE	2.5 (10.0%)	9,000
LBE	1.6 (9.9%)	100
KTS	1.6 (9.9%)	100

HNX Top 5 theo % giảm

KSK	-0.2 (-10.0%)	240,700
VMC	-2.4 (-10.0%)	200
VMI	-2.1 (-9.9%)	848,500
PEN	-1 (-9.9%)	2,300
PSW	-1.1 (-9.8%)	100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

CEO	2,4 tỷ	144,600
PGT	1,2 tỷ	212,300
CVT	1,1 tỷ	48,300
VND	0,6 tỷ	47,900
CMI	0,4 tỷ	39,400

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

AME	-2,1 tỷ	535,000
VCG	-1,5 tỷ	132,600
VIX	-1,0 tỷ	119,900
BVS	-0,8 tỷ	60,900
PVC	-0,7 tỷ	35,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-395,680	-

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch thận trọng đầu phiên nhưng đến cuối phiên chiều lực cầu trở nên mạnh mẽ, giúp thị trường không bị sụt giảm.
- ▶ Lực cầu mạnh mẽ cuối phiên làm tăng thanh khoản, tổng khối lượng giao dịch đạt gần 38,5 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 439,38 tỷ đồng.
- ▶ Điểm số hồi phục cuối phiên nhưng sắc đỏ vẫn rộng hơn trên bảng giá HNX. Thống kê cụ thể toàn sàn ghi nhận 107 mã giảm, 73 mã tăng và 73 mã đứng giá.
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là VND với hơn 2.8 triệu đơn vị, tiếp đến KLF 2,2 triệu, VCG 1,6 triệu, VIX 1,5 triệu, CEO 1,5 triệu...
- ▶ Giao dịch khối ngoài gần như cân bằng giữa mua và bán. Mua ròng CEO, PGT, CVT, VND, CMI... bán ròng AME, VCG, VÍ, BVS, PVC

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	19.4	17,387.71	18.4	1.4	7.6%	0.5%
PVS	446.7	21.0	9,380.71	5.2	0.9	19.1%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	72.2	9.1	-11.7%	-8.6%
PHP	327.0	23.2	7,585.47	12.2	1.8	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	11.2	4,947.16	13.2	0.7	5.9%	1.7%
PVI	222.3	18.9	4,201.21	13.4	0.6	4.9%	1.8%
NTP	62.0	46.6	2,887.95	8.7	1.9	22.8%	13.0%
PLC	80.8	33.4	2,698.64	7.4	2.1	29.2%	9.9%
LAS	77.8	31.2	2,428.36	6.1	1.8	28.4%	15.9%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	11.2	4,947.16	13.2	0.7	NA	TH.DOI
NDN	32.3	13.5	436.46	3.4	1.2	19.6	MUA
PVS	446.7	21.0	9,380.71	5.2	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	16.9	1,159.75	6.8	1.2	NA	TH.DOI
ACB	896.3	19.4	17,387.71	18.4	1.4	13.0	BÁN
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí
 - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.